

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 10/5/2022

**1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thành và ông Bùi Bá Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Quý, Kiểm sát viên.

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 12/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 27/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Đức T**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 07 tháng 02 năm 1988, tại xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Hồ Đức Nh, sinh năm 1958. Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1958. Cha mẹ bị cáo hiện sinh sống tại xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1993. Hiện đang sinh sống tại xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Các con: có 2 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 27/01/2022, hiện đang cư trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát, có địa chỉ tại số 350, đường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Khối phố 89, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn L, sinh năm 1958. Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

2. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1957. Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Đức T được Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát, có địa chỉ tại số 350, đường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thuê làm thợ xây, kiêm bảo vệ tại công trình xây dựng cơ sở 2 Trường Mầm non xã T, ở thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (hai bên không ký kết hợp đồng lao động).

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, khi T đang ngủ thì nghe tiếng chó sủa tại công trình xây dựng cơ sở 2 Trường Mầm non xã T, T dậy đi ra kiểm tra nhưng không phát hiện vấn đề gì bất thường. Sau đó, T đã nảy sinh ý định sẽ đột nhập vào trong nhà kho để lấy trộm các tài sản là máy móc thi công của Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát để đưa về sử dụng. Nghĩ vậy, T liền đi vòng quanh nhà kho, nhặt lấy một thanh sắt loại Ø (Fi) 10, dài 1m20, hai đầu có móc cong. Sau đó, T đi ra phía sau nhà kho, dùng thanh sắt móc vào kẽ hở giữa hai tấm tôn và kéo để tạo ra một khe hở đủ lớn cho người luồn qua và chui vào bên trong nhà kho, lần lượt lấy trộm 01 máy bơm nước, 02 máy đầm dùi cầm tay, 01 cuộn dây điện và 01 bóng đèn điện. T đưa tất cả về cất giấu tại chuồng gà nhà ông Trần Văn L, rồi đi ngủ. Còn thanh sắt nói trên T vứt tại sân công trình, gần nhà kho.

Sáng ngày 07/01/2022, anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1993, trú tại phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh - là người được Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát ủy quyền phụ trách quản lý công trình xây dựng cơ sở 2 Trường Mầm non xã T phát hiện đã bị mất trộm các tài sản nói trên nên đã làm đơn trình báo đến công an xã T, huyện T.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo từ anh Nguyễn Mạnh H, Công an xã T triệu tập Hồ Đức T lên làm việc và T thừa nhận mình là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nói trên, đồng thời giao nộp các tài sản mà T đã lấy trộm.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 21/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

- 01 (một) máy bơm nước không rõ nhãn hiệu và công suất, chạy bằng điện, model: JET 100, vỏ ngoài bị gỉ sét, kích thước (42 x 16) cm, đã qua sử dụng, trị giá: 275.000 đồng.

- 01 (một) máy đầm dùi cầm tay, nhãn hiệu OSUKA, chạy bằng điện, thân máy có màu đỏ và màu xám, đã qua sử dụng, trị giá: 187.500 đồng.

- 01 (một) máy đầm dùi cầm tay, nhãn hiệu POWER, chạy bằng điện, thân máy có màu đỏ và màu xám, đã qua sử dụng, trị giá: 187.500 đồng.

- 01 (một) cuộn dây điện bọc nhựa PVC, màu vàng, nhãn hiệu CADI-SUN, loại 2x2.5mm², chiều dài 100 mét, chưa qua sử dụng, trị giá 1.612.500 đồng.

- 01 (một) bóng đèn điện Led, màu trắng, công suất 36W, đường kính 11 cm, đã qua sử dụng, trị giá 24.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 2.286.500 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm đồng)

Ngày 08/02/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại các tài sản trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Mạnh H.

Vật chứng còn lại là thanh sắt Ø (Fi) 10 dài 1m20, hai đầu có móc cong hiện đang được Chi cục thi hành án huyện T quản lý theo quy định

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Hồ Đức T đã trả lại các tài sản cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 34/CT-VKS-TH, ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Hồ Đức T về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Hồ Đức T từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ quản lý giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 thanh sắt Ø (Fi) 10 dài 1m20, hai đầu có móc cong.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Những căn cứ xác định tội danh:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, tại công trình xây dựng cơ sở 2 Trường Mầm non xã T, ở thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, Hồ Đức T đã lén lút đột nhập vào kho vật tư của Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát lấy trộm 01 máy bơm nước, 02 máy đầm dùi cầm tay, 01 cuộn dây điện và 01 bóng đèn điện Led có tổng trị giá 2.286.500 đồng (Hai triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm đồng). Hành vi của Hồ Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm bằng chế tài hình sự để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản không lớn, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ lòng tham nhất thời. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay không có vi phạm pháp luật gì, có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện để bị cáo có thể tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát.

Việc trả lại các vật chứng này của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật, chủ sở hữu tài sản không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

Đối với thanh sắt Ø (Fi) 10 dài 1m20, hai đầu có móc cong là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Bảo Phát đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, có ông Trần Văn L và bà Bùi Thị H là chủ nhà, nơi bị cáo T cất giấu tài sản trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định ông L và bà H đều không biết việc T lấy trộm tài sản và cất giấu tài sản trộm cắp được tại nhà mình nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với những người này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s, khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTWQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/5/2022).

Giao bị cáo Hồ Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt Ø (Fi) 10 dài 1m20, hai đầu có móc cong.

(Đặc điểm vật chứng nói trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Đức T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Trần Văn L) có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Bùi Thị H) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huệ